

TRUNG ĐÔNG VÀ BẮC PHI: SỰ CHẬM TRỄ TRONG HỘI NHẬP TOÀN CẦU

Trong vài thập niên qua, tình hình kinh tế của các nước Trung Đông và Bắc Phi (MENA) đã tụt hậu rất nhiều so với nền kinh tế thế giới. Một số nước thì viện dẫn là do tình hình bất ổn trong khu vực, số còn lại thì cho là tiếp cận toàn cầu hóa là một vấn đề rất khó khăn. Tập trung vào một số nước đang có mức độ toàn cầu hóa tăng để thấy rằng việc cải cách các chính sách bên trong là lý do chính yếu hơn những căng thẳng bên ngoài của một số quốc gia thuộc khu vực MENA trong quá trình hội nhập vào nền kinh tế thế giới.

Khoảng cách về thu nhập bình quân đầu người của hầu hết các nước Trung Đông- Bắc Phi (MENA) so với các nước công nghiệp phát triển ngày càng lớn hơn kể từ những năm 1990. Trình độ phát triển kinh tế của các nước này quá thấp cho với chuẩn mực của các nền kinh tế đang phát triển. Tính đa dạng của các mô hình phát triển trong nhóm các nước đều dưới mức cho phép.

Một số ý kiến cho rằng các vấn đề kinh tế xã hội mà hầu hết các nước Trung Đông phải đương đầu đã làm cho các nước này gặp thất bại trong việc hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu. Có rất nhiều lợi ích từ

toàn cầu hóa. Năm 2001 Ngân hàng Thế giới đã đưa ra một số lợi ích từ toàn cầu hóa như: Toàn cầu hóa làm giảm đói nghèo vì sự hội nhập của các nền kinh tế sẽ nhanh hơn dẫn đến kinh tế cũng phát triển nhanh và bền vững hơn. Một nước có thu nhập thấp khi tham gia vào thị trường toàn cầu trong lĩnh vực sản xuất và dịch vụ thì người nghèo có thể sẽ kiếm được một công việc tốt hơn ở cả vùng nông thôn và thành thị. Hơn nữa, việc cơ cấu lại các thành phần kinh tế xã hội cũng sẽ tạo ra nhiều công ăn việc làm hơn.

Nhưng thật đáng tiếc khi lợi ích của “toàn cầu hóa” lại không rõ ràng và kết quả là có rất nhiều sự khác biệt. Ở một số nước công nghiệp phát triển, về mặt kinh tế, hàng hóa, dịch vụ, lao động, nguồn vốn có thể tự do dịch chuyển. Mặc dù không phải là một hiện tượng mới, nhưng có thể thấy sự liên kết tất yếu của các thị trường, các quốc gia, các công nghệ khác nhau trước đây chưa từng xảy ra, nhưng ngày nay đã có sự hội nhập nhanh hơn, sâu hơn và có lợi hơn.

Ở Trung Đông và Bắc Phi, toàn cầu hóa được nói đến như là một thuật ngữ mang ý thức hệ tư tưởng. Và chỉ có một số ít hưởng ứng như vua Abulah của Gioocđani

nhưng lại xem đó như là một phiên bản của chủ nghĩa đế quốc.

Các nhà phê bình cũng đã chỉ ra hàng loạt những nguy hiểm tiềm ẩn liên quan, đó là những nguy cơ tiềm ẩn ảnh hưởng đến nền chính trị, kinh tế và bản sắc văn hóa riêng của mỗi nước. Có điều chắc chắn MENA vẫn là một trong những khu vực hội nhập toàn cầu chậm trên thế giới. Có phải những áp lực bên ngoài đã ép buộc các nước này phải thay đổi hay ngược lại những áp lực tự nhiên bên trong và tốc độ cải cách của riêng mỗi nước đã khiến các nước Trung Đông chậm hội nhập? Đặc biệt, cải cách kinh tế mang lại những lợi ích cơ bản để các nước tăng cường hội nhập với thế giới, hoặc chính phủ của các nước này quá chậm chạp trong tiến trình phát triển?

MENA trong nền kinh tế thế giới

Không có gì đáng nghi ngờ khi các nước MENA chậm hội nhập với nền kinh tế thế giới. Khu vực này chỉ nhận được khoảng 1/3 lượng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài không đủ để đáp ứng cho quy mô nền kinh tế, trong khi đầu tư gián tiếp gần như không tồn tại vì thị trường chứng khoán, cổ phiếu kém phát triển. Một số nghiên cứu gần đây của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (năm 2003) cho thấy:

- Liên kết tài chính toàn cầu ở một số khu vực có xu hướng diễn ra rất chậm: chỉ có khoảng một nửa các nước Trung Đông - Bắc Phi có đủ điều kiện để tiếp cận với thị trường tài chính. Hoạt động thương mại ở Trung Đông cũng thấp hơn một số khu vực khác trên thế giới: trong khi xuất khẩu dầu vẫn luôn là nguồn thu ngoại tệ lớn nhất đối với các nhà sản xuất dầu khí, mặc dù giá dầu tăng mạnh trên thế giới nhưng tầm quan trọng của xuất khẩu dầu khí vẫn suy giảm từ năm 1985. Ở lĩnh vực

xuất khẩu phi dầu lửa thì mức phát triển chậm hơn rất nhiều so với các nước đang phát triển.

- Kể từ năm 1980 đến năm 2000, thị phần xuất khẩu của các nước khu vực MENA sụt giảm nhanh chóng, trong khi một số nước đang phát triển khác đã đạt được mức tăng nhẹ trong thời gian trên. Công nghệ thông tin của khu vực này cũng chậm phát triển nhất trên thế giới, ví dụ số lượng trung bình người sử dụng internet cũng rất thấp so với các nước khác. Vào những thập kỷ sau chiến tranh, các nước khu vực Trung Đông đã phát triển hơn một số nước châu Mỹ Latinh và các nước châu Á, nhưng khoảng 30 năm sau thì Trung Đông không duy trì được mức phát triển như trước nữa mà có phần sụt giảm mặc dù giá dầu tăng cao. Lý do gì khiến các nước này chậm hội nhập vào nền kinh tế toàn thế giới? Trong vòng 25 năm qua, hầu hết các nước khu vực này đã “toàn cầu hóa ngược” vì dân số tăng gấp đôi. Một số nhà phân tích đã chỉ ra thực trạng “toàn cầu hóa ngược” như sau:

- Thị phần khu vực Trung Đông trong hệ thống thương mại toàn cầu đã giảm 75% trong vòng 25 năm qua.

- Một nửa trong số 22 nước thuộc Liên đoàn Arập chưa gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO)

- Trong số 22 nước thuộc Liên đoàn Arập với số dân khoảng 260 triệu người, có tổng FDI bằng một nửa Thụy Sĩ với số dân 9 triệu người.

- Tỷ lệ vốn đầu tư nước ngoài (FDI) trong tổng sản phẩm quốc nội (GDP) ở các nước Trung Đông thấp hơn 3 – 4 lần so với các nước đang phát triển.

- Tỷ lệ thuế quan trong khu vực rất cao, từ khoảng 40% ở Pakistan đến xấp xỉ 20%

hoặc cao hơn ở một số nước như Ai Cập, Xiri và Arập Xêut.

- Trong khi ở một số nước châu Á, châu Mỹ Latinh, thậm chí cả một số nước châu Phi, việc hội nhập kinh tế được xem là ưu tiên hàng đầu thì các nước Trung Đông lại bị hạn chế vì xung đột, tình trạng tẩy chay hàng hóa và tình hình căng thẳng giữa các nước.

- Đầu tư gián tiếp nước ngoài ở toàn bộ khu vực này ngang bằng với Indônêxia, vì thị trường vốn kém phát triển cũng như quỹ tiết kiệm rất hạn chế.

- Những chi phí cho công nghệ nước ngoài mỗi năm của toàn bộ khu vực Trung Đông chỉ bằng một nửa so với Braxin.

Một vài nghiên cứu đã cố gắng đưa ra những đặc điểm của toàn cầu hóa trong các bảng chú dẫn. Ví dụ Ngân hàng Thế Giới (năm 1996) đã sử dụng cụm từ “Chỉ số về tốc độ liên kết”. Các chỉ số này gồm: tỷ lệ thương mại thực tế trên GDP, tỷ lệ FDI trên GDP, lòng tin của các nhà đầu tư vào năng lực thể chế, tỷ trọng của các ngành công nghiệp chế tạo. Các chỉ số về tốc độ liên kết đơn giản là sự chuyển biến của 4 chỉ tiêu trên theo trình tự thời gian.

Các chỉ số trên cho thấy khu vực MENA là khu vực chậm toàn cầu hóa nhất trên thế giới. So với một số khu vực khác, MENA là khu vực hội nhập “yếu” và “chậm”. Có khoảng 67% các nước khu vực châu Á, 23% khu vực châu Mỹ Latinh và Caribê được đánh giá là “nhanhh” hội nhập. Trong khi đó chỉ có khoảng 15% các nước khu vực MENA được đánh giá là hội nhập nhanh. Khoảng 38,4% các nước MENA bị đánh giá là hội nhập yếu, thậm chí còn hội nhập chậm hơn khu vực châu Phi cận Xahara.

Một nghiên cứu khác cũng cho thấy vấn đề dịch chuyển của nền kinh tế theo hướng hội nhập toàn cầu ở một số nước Trung Đông chậm hơn rất nhiều so với các nước trên thế giới mặc dù các nước này cũng được tiếp cận với các chương trình toàn cầu hóa, cũng có những chế độ thương mại riêng nhưng họ vẫn không theo kịp các nước khác để hội nhập vào nền kinh tế thế giới.

Nguồn: *Why Has the Middle East Been so Slow to Globalize?*

Robert E. Looney (2005), Review of Middle East Economics and Finance Volume 3, Issue 3

Lược dịch: Trần Mai Trang

Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông